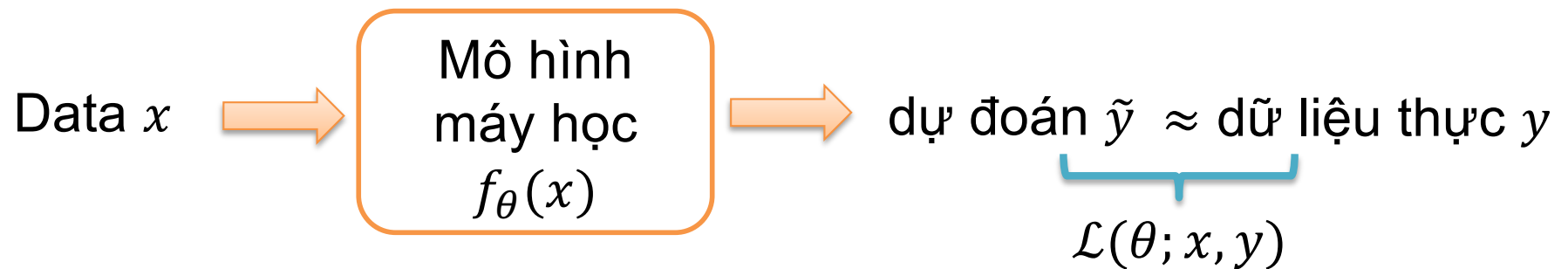


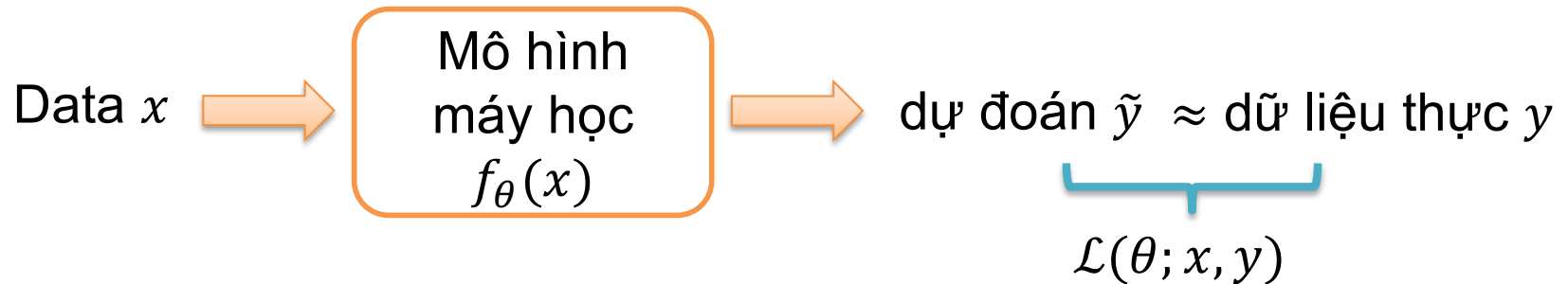
CÁC MÔ HÌNH HỌC SÂU VÀ ỨNG DỤNG

MÔ HÌNH MÁY HỌC TỔNG QUÁT

Mô hình học tổng quát

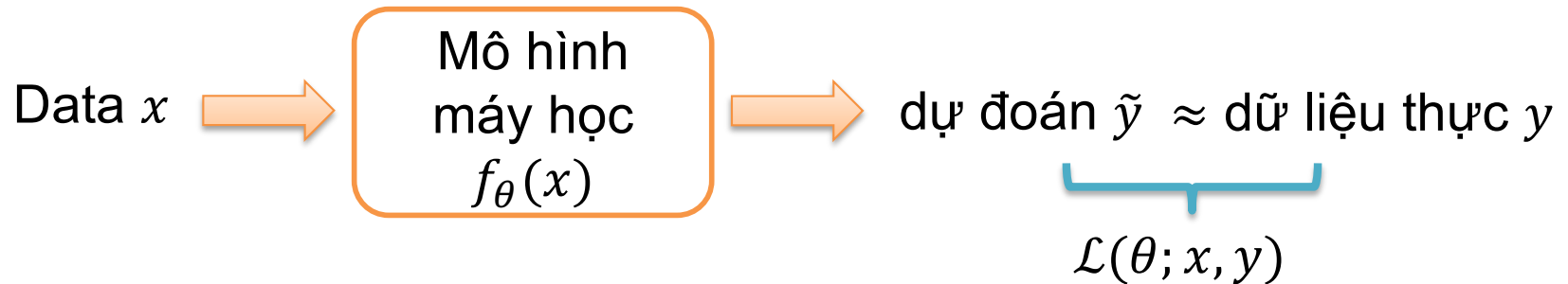


Mô hình học tổng quát



- Huấn luyện mô hình từ tập dữ liệu huấn luyện $\{(x_i, y_i)\}_{i=1..n}$
- Hay, tìm tham số θ của mô hình f để $\tilde{y} \approx y$
- Hay, tìm tham số θ để hàm độ lỗi $\mathcal{L}(\theta; x, y)$ nhỏ nhất

Mô hình học tổng quát

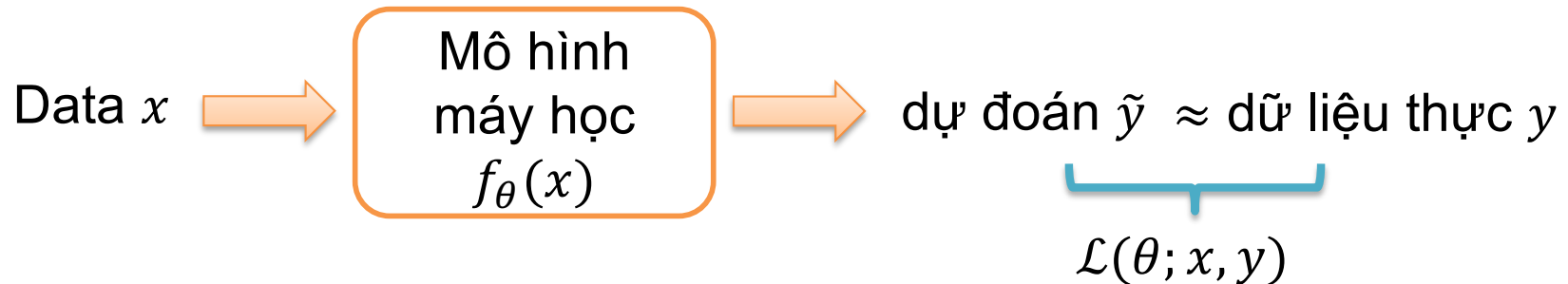


$$\operatorname{argmin}_{\theta} \mathcal{L}(\theta; x, y)$$

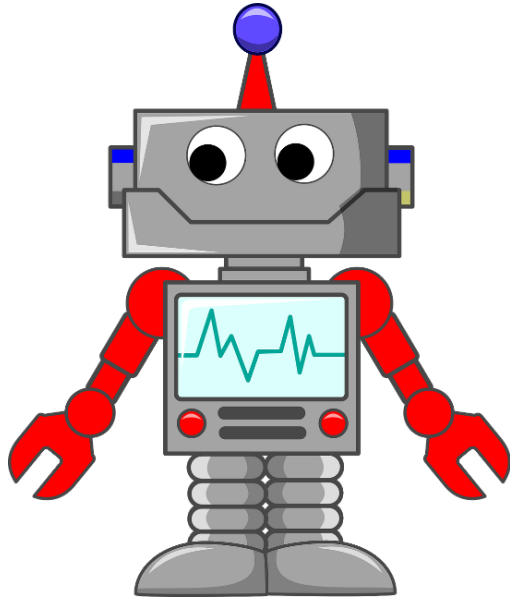
$$\cong \operatorname{argmin}_{\theta} \sum_{i=1}^n D(\tilde{y}_i, y_i)$$

$$= \operatorname{argmin}_{\theta} \sum_{i=1}^n D(f_{\theta}(x_i), y_i)$$

Thuật toán Gradient Descent



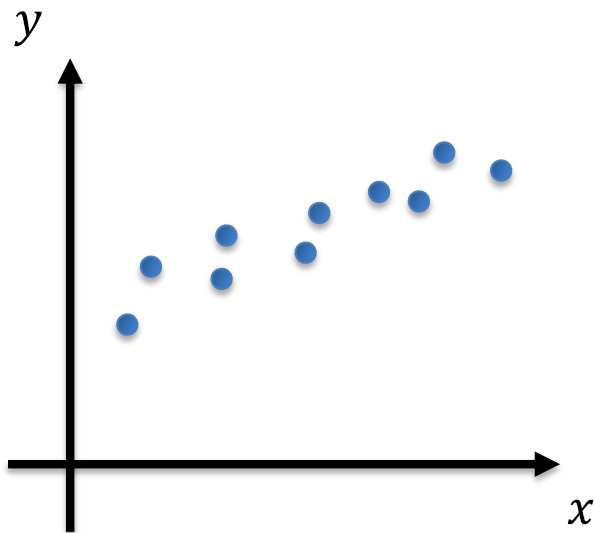
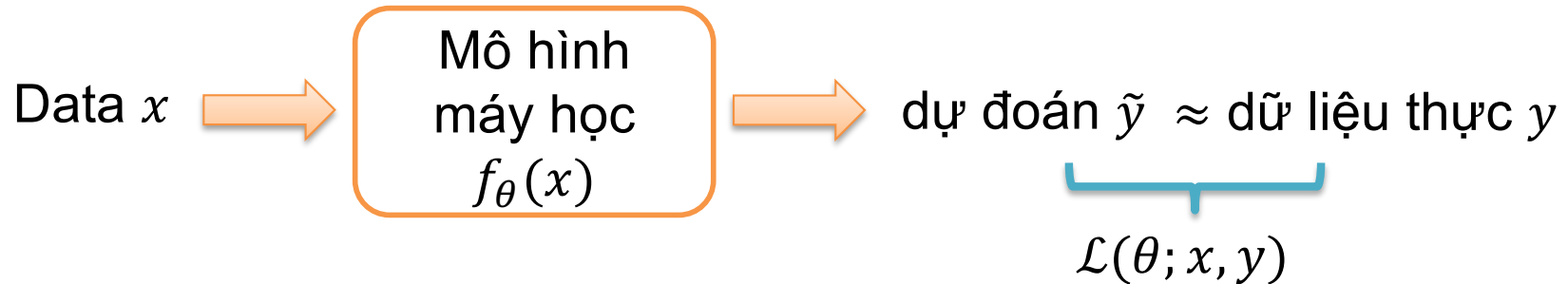
- Tính đạo hàm riêng $\frac{\delta \mathcal{L}}{\delta \theta}$
- Khởi tạo: $\theta \leftarrow \theta_0$, hằng số $\alpha > 0$ và $\varepsilon > 0$ đủ nhỏ
- Lặp:
 - Cập nhật $\theta \leftarrow \theta - \alpha \frac{\delta \mathcal{L}(\theta)}{\delta \theta}$
 - Nếu $\left| \frac{\delta \mathcal{L}(\theta)}{\delta \theta} \right| < \varepsilon$: dừng lặp
- θ là tham số để \mathcal{L} đạt cực tiểu



CÁC KỸ THUẬT HỌC SÂU VÀ ỨNG DỤNG

MÔ HÌNH HỒI QUY TUYẾN TÍNH (LINEAR REGRESSION)

Mô hình Linear Regression



Chọn $f_{\theta}(x_i) = \theta_1 x_i + \theta_0$, khi đó ta cần tìm:

$$\operatorname{agrmin}_{\theta} \sum_{i=1}^n D(f_{\theta}(x_i), y_i) \cong \operatorname{agrmin}_{\theta_1, \theta_0} \frac{1}{2n} \sum_{i=1}^n (\theta_1 x_i + \theta_0 - y_i)^2$$

Cần tính $\frac{\delta \mathcal{L}}{\delta \theta_1}$ và $\frac{\delta \mathcal{L}}{\delta \theta_0}$

Mô hình Linear Regression

$$\mathcal{L}(\theta_0, \theta_1) \cong \frac{1}{2n} \sum_{i=1}^n (\theta_1 x_i + \theta_0 - y_i)^2$$

$$\frac{\delta \mathcal{L}}{\delta \theta_0} = \frac{1}{n} \sum_{i=1}^n (\theta_1 x_i + \theta_0 - y_i)$$

$$\frac{\delta \mathcal{L}}{\delta \theta_1} = \frac{1}{n} \sum_{i=1}^n (\theta_1 x_i + \theta_0 - y_i) x_i$$

- Tính đạo hàm riêng $\frac{\delta \mathcal{L}}{\delta \theta}$
- Khởi tạo: θ_0, θ_1 ngẫu nhiên, $\alpha, \varepsilon > 0$ đủ nhỏ
- Lặp:
 - $\theta_0 \leftarrow \theta_0 - \alpha \frac{\delta \mathcal{L}}{\delta \theta_0}$
 - $\theta_1 \leftarrow \theta_1 - \alpha \frac{\delta \mathcal{L}}{\delta \theta_1}$
 - Nếu $\left| \frac{\delta \mathcal{L}}{\delta \theta_0} \right| < \varepsilon$ và $\left| \frac{\delta \mathcal{L}}{\delta \theta_1} \right| < \varepsilon$: dừng lặp
- θ là tham số để \mathcal{L} đạt cực tiểu

Vector hóa công thức

Đặt $\underline{\theta} = \begin{bmatrix} \theta_0 \\ \theta_1 \end{bmatrix}$, $\bar{x} = \begin{bmatrix} 1 \\ x \end{bmatrix}$, $X = \begin{bmatrix} 1 & 1 & \dots & 1 \\ x_1 & x_2 & \dots & x_n \end{bmatrix}$, $Y = [y_1 \ y_2 \ \dots \ y_n]$

$f_{\theta}(x) = \theta^T \bar{x}$

$\nabla_{\theta} \mathcal{L} = \begin{bmatrix} \frac{\partial \mathcal{L}}{\partial \theta_0} \\ \frac{\partial \mathcal{L}}{\partial \theta_1} \end{bmatrix} = \frac{1}{n} X^T (\theta^T X - Y)$

$\frac{\partial \mathcal{L}}{\partial \theta_0} = \frac{1}{n} \sum_{i=1}^n (\theta_1 x_i + \theta_0 - y_i) = \frac{1}{n} X_1 (\theta^T X - Y)$

$\frac{\partial \mathcal{L}}{\partial \theta_1} = \frac{1}{n} \sum_{i=1}^n (\theta_1 x_i + \theta_0 - y_i) x_i = \frac{1}{n} X_2 (\theta^T X - Y)$

Mô hình Linear Regression đa biến

Dữ liệu đầu vào được ký hiệu: $\mathbf{x}^{(i)} \in \mathbb{R}^m$, dữ liệu đầu ra $y^{(i)} \in \mathbb{R}$, khi đó:

$$\mathcal{L}(\theta_0, \boldsymbol{\theta}_1) \cong \frac{1}{2n} \sum_{i=1}^n (\boldsymbol{\theta}_1^T \mathbf{x}^{(i)} + \theta_0 - y^{(i)})^2$$

$$\frac{\delta \mathcal{L}}{\delta \theta_0} = \frac{1}{n} \sum_{i=1}^n (\boldsymbol{\theta}_1^T \mathbf{x}^{(i)} + \theta_0 - y^{(i)})$$

$$\frac{\delta \mathcal{L}}{\delta \theta_{1,k}} = \frac{1}{n} \sum_{i=1}^n (\boldsymbol{\theta}_1^T \mathbf{x}^{(i)} + \theta_0 - y^{(i)}) x_k^{(i)}$$

- Tính đạo hàm riêng $\frac{\delta \mathcal{L}}{\delta \theta}$
- Khởi tạo: $\theta_0, \boldsymbol{\theta}_1$ ngẫu nhiên, $\alpha, \varepsilon > 0$ đủ nhỏ
- Lặp:
 - $\theta_0 \leftarrow \theta_0 - \alpha \frac{\delta \mathcal{L}}{\delta \theta_0}$
 - $\theta_{1,k} \leftarrow \theta_{1,k} - \alpha \frac{\delta \mathcal{L}}{\delta \theta_{1,k}}$, với $k = 1..m$
 - Nếu $\left| \frac{\delta \mathcal{L}}{\delta \theta_0} \right| < \varepsilon$ và $\left| \frac{\delta \mathcal{L}}{\delta \theta_{1,k}} \right| < \varepsilon$: dừng lặp
- $\theta_0, \boldsymbol{\theta}_1$ là tham số để \mathcal{L} đạt cực tiểu

Vector hóa công thức

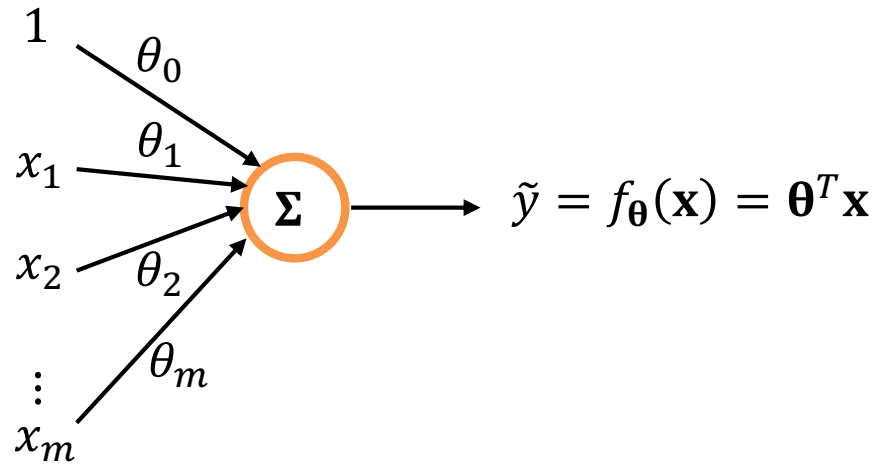
$$\text{Đặt } \boldsymbol{\theta} = \begin{bmatrix} \theta_0 \\ \boldsymbol{\theta}_1 \end{bmatrix}, X = \begin{bmatrix} 1 & 1 & \dots & 1 \\ \mathbf{x}^{(1)} & \mathbf{x}^{(2)} & \dots & \mathbf{x}^{(n)} \end{bmatrix}, Y = [y^{(1)} \quad y^{(2)} \quad \dots \quad y^{(n)}]$$

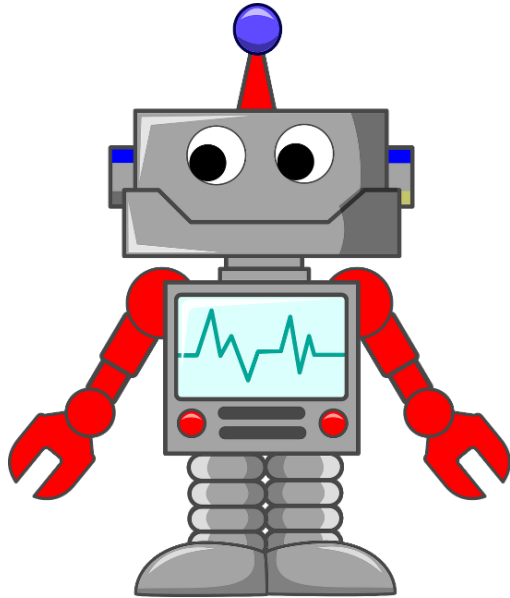
$$\frac{\delta \mathcal{L}}{\delta \theta_0} = \frac{1}{n} \sum_{i=1}^n (\boldsymbol{\theta}_1^T \mathbf{x}^{(i)} + \theta_0 - y^{(i)})$$

$$\frac{\delta \mathcal{L}}{\delta \theta_{1,k}} = \frac{1}{n} \sum_{i=1}^n (\boldsymbol{\theta}_1^T \mathbf{x}^{(i)} + \theta_0 - y^{(i)}) x_k^{(i)}$$

Dạng đồ thị của Linear Reg.

Với $\mathbf{x} = \begin{bmatrix} 1 \\ x_1 \\ x_2 \\ \vdots \\ x_m \end{bmatrix}$



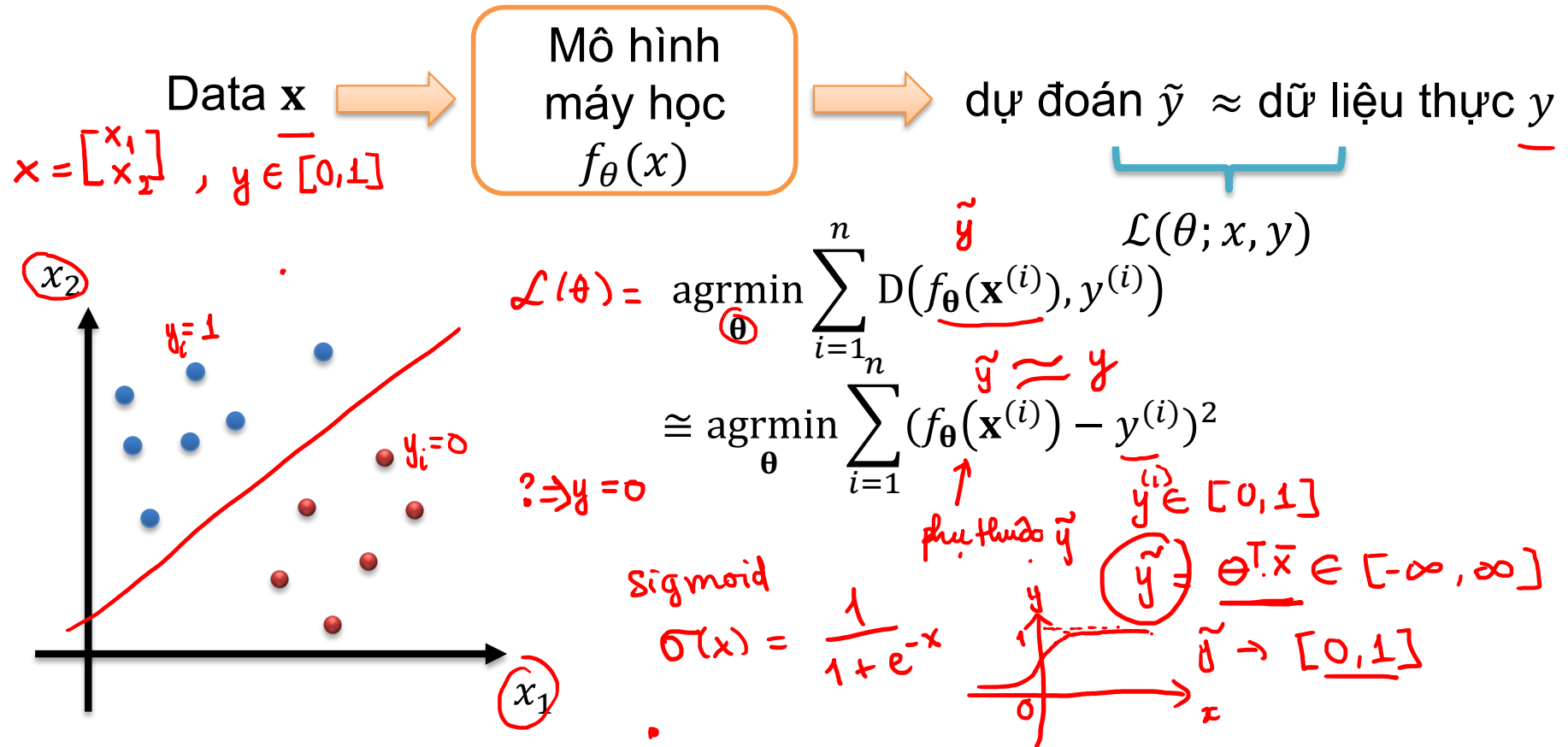


CÁC KỸ THUẬT HỌC SÂU VÀ ỨNG DỤNG

MÔ HÌNH HỒI QUY LUẬN LÝ (LOGISTIC REGRESSION)

Đúng vs Sai
1 0
phân lớp
nhị phân

Mô hình Logistic Regression



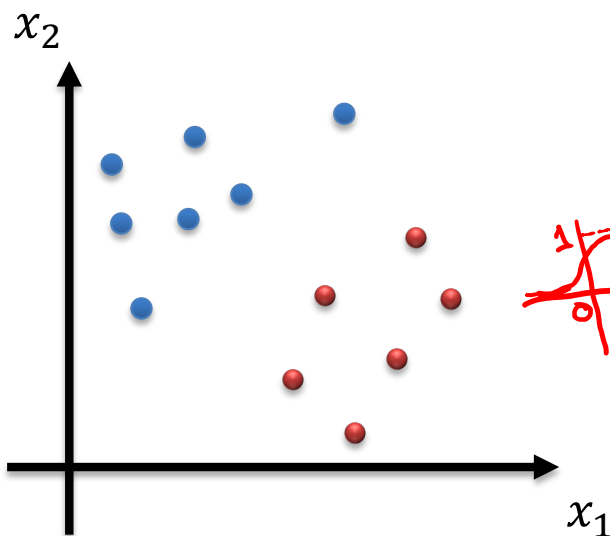
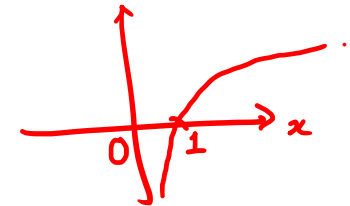
Mô hình Logistic Regression

Data x

Mô hình
máy học
 $f_{\theta}(x)$

dự đoán $\tilde{y} \approx$ dữ liệu thực y

$\mathcal{L}(\theta; x, y)$



$$\text{agrmin}_{\theta} \sum_{i=1}^n D(f_{\theta}(\mathbf{x}^{(i)}), y^{(i)})$$

$$\cong \text{agrmin}_{\theta} \sum_{i=1}^n \underbrace{y^{(i)}}_{\tilde{y}} \log \underbrace{f_{\theta}(\mathbf{x}^{(i)})}_{\tilde{y}} + (1 - \underbrace{y^{(i)}}_{\tilde{y}}) \log(1 - \underbrace{f_{\theta}(\mathbf{x}^{(i)})}_{\tilde{y}})$$

Handwritten notes: Red arrows point from the terms in the equation to the corresponding terms in the handwritten formula. A red '1' is written above the first log term, and a red '0' is written above the second log term. A red 'x' is written near the first log term.

Với $f_{\theta}(\mathbf{x}) = \frac{1}{1 + e^{-(\theta^T \mathbf{x})}}$

$-\infty, \infty \Rightarrow 0 \rightarrow 1$

Đ đoán đúng : $y = \tilde{y} = 0 \rightarrow \mathcal{L} = 0$

$y = \tilde{y} = 1 \rightarrow \mathcal{L} = 0$

Đ đoán sai : $y \neq \tilde{y} \rightarrow \mathcal{L} = +\infty$
↓ bần nhà

Mô hình Logistic Regression

$\frac{\partial \mathcal{L}}{\partial \theta_k} \rightarrow$ gradient descent

$$f_{\theta}(x^{(i)}) = \sigma(\theta^T \bar{x}^{(i)})$$

$$\sigma(x)$$

$$\sigma'(x) = \sigma(x) \cdot$$

$$(1 - \sigma(x))$$

$$\mathcal{L}(\theta) \cong \sum_{i=1}^n y^{(i)} \log f_{\theta}(\mathbf{x}^{(i)}) + (1 - y^{(i)}) \log(1 - f_{\theta}(\mathbf{x}^{(i)}))$$

$$\frac{\partial \mathcal{L}}{\partial \theta_k} = -y^{(i)} \sum_{i=1}^n \frac{1}{\sigma(\theta^T \bar{\mathbf{x}}^{(i)})} \frac{\delta \sigma(\theta^T \bar{\mathbf{x}}^{(i)})}{\delta \theta_k} + (1 - y^{(i)}) \sum_{i=1}^n \frac{1}{1 - \sigma(\theta^T \bar{\mathbf{x}}^{(i)})} \frac{\delta \sigma(\theta^T \bar{\mathbf{x}}^{(i)})}{\delta \theta_k}$$

$$= -y^{(i)} \sum_{i=1}^n \frac{1}{\sigma(\theta^T \bar{\mathbf{x}}^{(i)})} \sigma(\theta^T \bar{\mathbf{x}}^{(i)}) (1 - \sigma(\theta^T \bar{\mathbf{x}}^{(i)})) \frac{\delta(\theta^T \bar{\mathbf{x}}^{(i)})}{\delta \theta_k}$$

$$+ (1 - y^{(i)}) \sum_{i=1}^n \frac{1}{1 - \sigma(\theta^T \bar{\mathbf{x}}^{(i)})} \sigma(\theta^T \bar{\mathbf{x}}^{(i)}) (1 - \sigma(\theta^T \bar{\mathbf{x}}^{(i)})) \frac{\delta(\theta^T \bar{\mathbf{x}}^{(i)})}{\delta \theta_k}$$

Mô hình Logistic Regression

$$\begin{aligned}
 \frac{\partial \mathcal{L}}{\partial \theta_k} &= \underbrace{-y^{(i)}}_{\text{red circle}} \sum_{i=1}^n \left(1 \underbrace{- \sigma(\theta^T \bar{\mathbf{x}}^{(i)})}_{\text{red circle}} \right) \underbrace{\frac{\delta(\theta^T \bar{\mathbf{x}}^{(i)})}{\delta \theta_k}}_{\text{red circle}} + (1 \underbrace{- y^{(i)}}_{\text{red circle}}) \sum_{i=1}^n \sigma(\theta^T \bar{\mathbf{x}}^{(i)}) \underbrace{\frac{\delta(\theta^T \bar{\mathbf{x}}^{(i)})}{\delta \theta_k}}_{\text{red circle}} \\
 &= \underbrace{-}_{\text{red circle}} \sum_{i=1}^n y^{(i)} \frac{\delta(\theta^T \bar{\mathbf{x}}^{(i)})}{\delta \theta_k} + \sum_{i=1}^n \underbrace{\sigma(\theta^T \bar{\mathbf{x}}^{(i)})}_{\text{red underline}} \frac{\delta(\theta^T \bar{\mathbf{x}}^{(i)})}{\delta \theta_k} \\
 &= \sum_{i=1}^n (\underbrace{\sigma(\theta^T \bar{\mathbf{x}}^{(i)})}_{\text{red underline}} - y^{(i)}) \underbrace{\frac{\delta(\theta^T \bar{\mathbf{x}}^{(i)})}{\delta \theta_k}}_{\text{red circle}} = \sum_{i=1}^n (\sigma(\theta^T \bar{\mathbf{x}}^{(i)}) - y^{(i)}) \underbrace{\bar{x}_k^{(i)}}_{\text{red circle}}
 \end{aligned}$$

↑ quả lại $\bar{x}_k^{(i)}$

Vector hóa công thức

$$Y = [y^{(1)} \ y^{(2)} \ \dots \ y^{(n)}]$$

$$\theta = \begin{bmatrix} \theta_0 \\ \theta_1 \\ \vdots \\ \theta_m \end{bmatrix}$$

$$X = \begin{bmatrix} 1 & 1 & & 1 \\ x^{(1)}_1 & x^{(2)}_1 & \dots & x^{(n)}_1 \\ \vdots & \vdots & & \vdots \\ x^{(1)}_m & x^{(2)}_m & & x^{(n)}_m \end{bmatrix}$$

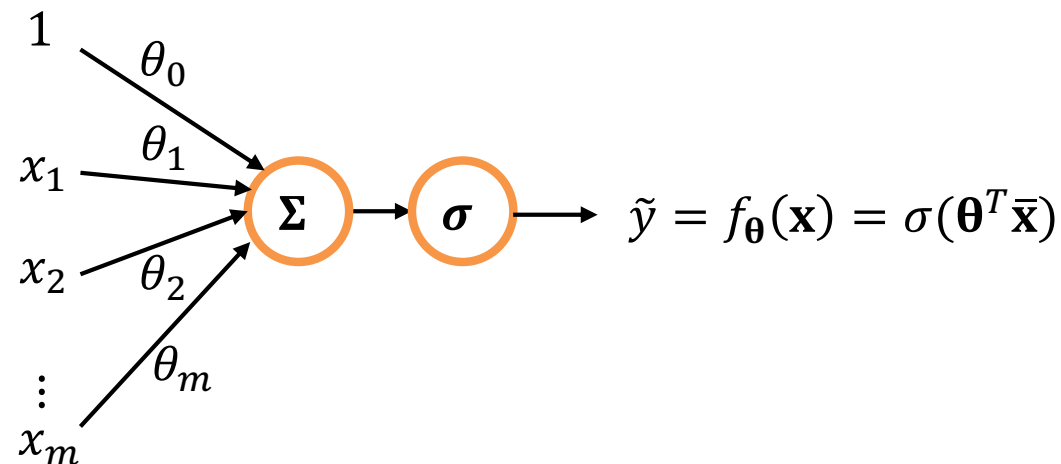
$$\frac{\partial \mathcal{L}}{\partial \theta_k} = \sum_{i=1}^n (\sigma(\theta^T \bar{x}^{(i)}) - y^{(i)}) \bar{x}_k^{(i)}$$

$$\equiv X (\theta^T X - Y)^T \rightarrow \text{vector.}$$

$$\nabla_{\theta} \mathcal{L} = \underline{X (\theta^T X - Y)^T}$$

Dạng đồ thị của Logistic Reg.

Với $\bar{\mathbf{x}} = \begin{bmatrix} 1 \\ x_1 \\ x_2 \\ \vdots \\ x_m \end{bmatrix}$ và $\sigma(x) = \frac{1}{1+e^{-x}}$



Dạng đồ thị của Softmax Reg.

